

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 39/2021/DS-ST

Ngày: 22/11/2021

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Quyền

2. Ông Nguyễn Văn Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Chi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 33/2021/TLST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2021, về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2021/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thanh N, sinh năm: 1965; địa chỉ: khu vực 3, phường 5, thành phố V, tỉnh H (vắng mặt)

Bị đơn: Ông Tô Văn G, sinh năm: 1983; địa chỉ: ấp Tân L, xã Tân B, huyện P, tỉnh H (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21/01/2021 và các lời khai có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn bà Huỳnh Thanh N trình bày:

Vào ngày 27/04/2019 bà Huỳnh Thanh N có cho ông Tô Văn G vay số tiền 880.000.000 đồng, có làm biên nhận, không tính lãi, mục đích vay để ông G mua đất,

thời hạn trả nợ là cuối tháng 11/2019. Tuy nhiên ông G không trả nợ đúng hạn, đến ngày 20/12/2019 ông G viết giấy cam kết trả dần số nợ trên trong năm 2020, nhưng ông G vẫn không trả nợ cho bà N đúng như cam kết.

Nay bà Huỳnh Thanh N khởi kiện yêu cầu ông Tô Văn G trả tổng số tiền nợ là 880.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông Tô Văn G đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp phát biểu quan điểm:

Về phần thủ tục từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định. Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng là chưa thực hiện đúng theo quy định. Tuy nhiên kiến nghị Thẩm phán, Thư ký thụ lý vụ án, cần giải quyết vụ án theo đúng quy định tại Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 150, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 463, 466, 470 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Thanh N. Buộc bị đơn Tô Văn G có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền 880.000.000 đồng.

Về án phí: Bị đơn Tô Văn G phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của nguyên đơn thấy rằng, kèm theo đơn khởi kiện bà Huỳnh Thanh N đã cung cấp được biên nhận nợ ngày 27/04/2019 thể hiện việc bà Huỳnh Thanh N có cho ông Tô Văn G vay số tiền 880.000.000 đồng, mục đích vay để mua đất, thời hạn trả nợ tháng 11/2019. Tuy nhiên ông G không trả nợ đúng hạn, đến ngày 20/12/2019 ông G viết giấy cam kết trả dần số nợ trên trong năm 2020, nhưng ông G vẫn không trả nợ cho bà N đúng như cam kết. Quá trình giải quyết

vụ án bị đơn ông Tô Văn G đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Qua đó có cơ sở xác định ông Tô Văn G có vay của bà Huỳnh Thanh N tổng số tiền 880.000.000 đồng

[3] Từ những nhận định nêu trên, nên Hội đồng xét xử có căn cứ buộc ông Tô Văn G có trách nhiệm trả cho bà Huỳnh Thanh N số tiền 880.000.000 đồng.

[4] Đối với kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp cho rằng Thẩm phán, thư ký thụ lý vụ án, giải quyết vụ án chưa đảm bảo đúng quy định tại Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự vì để quá thời hạn xét xử (vụ án thụ lý ngày 24/02/2021 nhưng đến ngày 21/10/2021 mới ra quyết định đưa vụ án ra xét xử). Hội đồng xét xử thấy rằng, lý do vụ án chậm đưa ra giải quyết xét xử là do sự kiện bất khả kháng, trở ngại khách quan. Bởi lẽ đương sự trong vụ án ở vùng cách ly y tế, vùng có dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp nên bị hạn chế đi lại theo quy định của Chính Phủ, do đó Thẩm phán không thể mời đương sự đến trụ sở Tòa án hay đi xác minh tại địa phương để tổ chức thực hiện các hoạt động tố tụng đúng thời hạn theo quy định.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 470 Bộ luật dân sự 2015; Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thanh N.

Buộc ông Tô Văn G có trách nhiệm trả cho bà Huỳnh Thanh N số tiền 880.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: ông Tô Văn G phải chịu là 38.400.000 đồng. Hoàn trả lại cho bà Huỳnh Thanh N 19.200.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008620 ngày 24/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân

sự, Điều 7a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND h. Phụng Hiệp;
- THA h. Phụng Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tiến Dũng